

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2018/HNGĐ-ST
Ngày 30-5-2018
V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG – TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Thê

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Nhàn

Ông Nguyễn Tất Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2018 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2018/QĐST-HNGĐ ngày 16/5/2018, Thông báo về mở lại phiên tòa số 03/TB-TA ngày 21/5/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị Th – sinh năm 1994

Nơi cư trú: xóm 6 xã ĐS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Chu Văn T – sinh năm 1991

Nơi cư trú: xóm 6 xã ĐS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 26/01/2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lương Thị Th trình bày giữa nguyên đơn và bị đơn anh Chu Văn T đăng ký kết hôn ngày 26/10/2016 tại

UBND xã ĐS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng luôn xảy ra cãi vã, bất đồng quan điểm sống, không cùng chí hướng xây dựng hạnh phúc gia đình. Mâu thuẫn trầm trọng nhất là vào cuối tháng 7/2017, vợ chồng cãi vã rồi ly thân, đến tháng 9/2017 lại đoàn tụ nhưng việc đoàn tụ không có kết quả. Vì vậy, từ tháng 12/2017 vợ chồng lại ly thân và cắt đứt mọi quan hệ đến nay. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị Th yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Ly hôn bị đơn anh Chu Văn T;
- Con chung: chưa có.
- Về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về nghĩa vụ tài sản chung: vợ chồng không nợ cá nhân, tổ chức nào và nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Chu Văn T không có mặt nên Tòa án không thu thập được lời khai của anh T.

Người làm chứng ông Chu Văn Lợi (bố đẻ của anh T) thừa nhận mặc dù vợ chồng Th – T không có mâu thuẫn gì nghiêm trọng nhưng vì chị Th yêu cầu ly hôn nên anh T cũng không còn muốn đoàn tụ và vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2017 cho đến nay.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương phát biểu ý kiến theo quy định tại điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

Thẩm phán đã tuân thủ các quy định của bộ luật tố tụng dân sự trong việc thụ lý vụ án, thông báo thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp, xác minh và thu thập chứng cứ cũng như thời hạn giải quyết vụ án.

Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định về thành phần, nguyên tắc xét xử, trình tự tố tụng tại phiên tòa.

Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: đề nghị áp dụng điều 28, 35, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình: giải quyết cho chị Lương Thị Th được ly hôn anh Chu Văn T; không giải quyết tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung; chị Th phải chịu án phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- [1] . Về tố tụng:

Tòa án đã tiến hành Thông báo thụ lý vụ án, triệu tập bị đơn nhiều lần hợp lệ đến các buổi làm việc, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như phiên tòa nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có

lý do chính đáng nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Xét chị Lương Thị Th và anh Chu Văn T đăng ký kết hôn ngày 26/10/2016 tại UBND xã ĐS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại điều 8, điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy hôn nhân hợp pháp.

Chị Th trình bày quá trình chung sống, vợ chồng luôn xảy ra cãi vã do bất đồng quan điểm sống, bất đồng chí hướng. Mặc dù không thu thập được lời khai của anh T nhưng do hai vợ chồng đã ly thân nhiều lần và một thời gian dài (từ năm 2017 đến nay), vi phạm nghĩa vụ sống chung, thương yêu, chăm sóc, quan tâm giúp đỡ nhau theo quy định tại điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên có cơ sở để khẳng định, hôn nhân giữa chị Th và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì thế cần áp dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014, xử cho chị Lương Thị Th được ly hôn với anh Chu Văn T.

Về con chung: chưa có con chung.

Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung: chị Th không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa không có kiến nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình

Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử:

- Cho chị Lương Thị Th ly hôn anh Chu Văn T;

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung: không giải quyết.

- Về án phí: chị Lương Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001855 ngày 06/02/2018 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương phát hành.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án

nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đô Lương;
- UBND xã ĐS;
- CCTHADS huyện Đô Lương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Hồng Thê